TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 269/2020/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2020, về việc tranh chấp "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Kim A, sinh năm 1970
- Bị đơn: Ông Phạm Thái B, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: 396/15 C, Phường D, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Kim A và ông Phạm Thái B (Giấy chứng nhận kết hôn số 138, quyển số 1KHQH do Ủy ban nhân dân Quận M, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 18/5/1995)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phạm Kim A và ông Phạm Thái B xác định có 03 con chung tên Phạm Thái T, sinh ngày 11/4/1990 (đã thành niên), Phạm Thái V, sinh ngày 12/7/1996 (đã thành niên) và Phạm Kim H sinh ngày 22/9/2002. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung tên Phạm Kim H cho bà Phạm Kim A trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Thái B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở nhưng ông B không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Phạm Kim A và ông Phạm Thái B tự thỏa thuận nên không có yêu cầu gì.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: Bà Phạm Kim A tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà A đã nộp là 300.000 (ba trăm

nghìn) đồng theo biên lai thu số số AA/2019/0035703 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả lại cho Bà Phạm Kim A số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Phạm Kim A đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- UBND Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Thảo